

Số: 1484/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng Trại chăn nuôi gà, quy mô 480.000 con/lứa” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Công ty TNHH Anh Khôi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng Trại chăn nuôi gà, quy mô 480.000 con/lứa” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Công ty TNHH Anh Khôi, họp ngày 27/4/2012 tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Xây dựng Trại chăn nuôi gà, quy mô 480.000 con/lứa” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã được chỉnh sửa bổ sung tại Văn bản số 92/CV-MT ngày 18/5/2012 của Công ty TNHH Anh Khôi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 283/TTr-TNMT ngày 28/5/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng Trại chăn nuôi gà, quy mô 480.000 con/lứa” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Công ty TNHH Anh Khôi (dưới đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:

1.1 Vị trí: Xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

1.2 Tổng diện tích: 244.606 m²; diện tích xây dựng chuồng trại: 60.060 m².

1.3 Quy mô: Gà thịt thương phẩm, công suất 480.000 con/lứa.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

Tuân thủ quy hoạch tổng thể của dự án và địa phương đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Quy hoạch bố trí các khu chức năng phải gắn liền với bảo vệ môi trường. Chủ dự án phải thực hiện đầy đủ các biện pháp thu gom và xử lý các loại chất thải đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam về môi trường; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các yêu cầu sau đây:

2.1. Trong giai đoạn thi công, xây dựng dự án:

- Có biện pháp bảo đảm không phát tán bụi, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vi phạm quy chuẩn môi trường; thực hiện che chắn, không làm rơi vãi bùn đất đối với xe ra vào công trường và trên đường vận chuyển; đảm bảo an toàn giao thông.

- Bố trí khu vực thu gom và xử lý chất thải công trường, lưu ý quản lý riêng chất thải nguy hại đúng quy định (dầu nhớt thải, giẻ lau nhiễm dầu...); thi công hệ thống thoát nước, không gây ngập úng (nhất là vào mùa mưa).

- Thi công xây dựng công trình môi trường về xử lý chất thải (01 hệ thống xử lý nước thải công suất 170 m³/ngày.đêm; 06 hệ thống xử lý bụi và mùi sau quạt hút); công trình lưu giữ chất thải an toàn, hợp vệ sinh; xây dựng tách riêng hệ thống thu gom nước mưa và nước thải đối với dự án.

- Trước khi đưa dự án vào vận hành, chủ dự án phải lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án (chi tiết theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường).

2.2 Trong quá trình hoạt động dự án:

- Vận hành công trình xử lý nước thải cục bộ, xử lý nước thải đạt Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, $K_d = 0,9$; K_f theo lưu lượng xả nước thải thực tế và QCVN 39:2011/BTNMT trước khi thải ra suối Lạnh, sông Giêng và ra nguồn tiếp nhận cuối cùng là sông Dinh; không được để nước thải tự thấm xuống đất; không được xả nước thải chưa đạt quy chuẩn ra môi trường; bố trí cửa xả nước thải ở vị trí thuận lợi, minh bạch cho việc kiểm tra, giám sát.

- Trường hợp tái sử dụng nước thải sau xử lý cho mục đích tưới cây, phải đảm bảo các yêu cầu sau đây: Thu gom và tái sử dụng toàn bộ nước thải, đảm bảo không làm ô nhiễm đất, nguồn nước mặt, nước dưới đất, tuân thủ quy định về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất ban hành kèm theo Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; đảm bảo nước thải được xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột A và QCVN 39:2011/BTNMT; lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát thường xuyên lưu lượng, chất lượng nước thải sau xử lý (nước được tái sử dụng), định kỳ 3 tháng/lần báo cáo kết quả quan trắc cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Chủ dự án hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra sự cố ô nhiễm hoặc cố tình trốn tránh trách nhiệm xử lý nước thải gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước (thực hiện theo Văn bản số 152/TNN-QHKT ngày 13/4/2012 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc quản lý, giám sát đối với hoạt động tái sử dụng nước thải).

43

- Vận hành các công trình và biện pháp xử lý khí thải, bụi và các chất gây ô nhiễm không khí phát sinh đạt các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2009/BTNMT, Cột B, ứng với $K_v = 1,2$; K_p theo lưu lượng nguồn khí thải thực tế và QCVN 20:2009/BTNMT trước khi thải vào môi trường tiếp nhận. Thực hiện giám sát đối với môi trường không khí xung quanh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường QCVN 05:2009/BTNMT và QCVN 06:2009/BTNMT. Thực hiện các biện pháp khống chế, không phát tán mùi hôi khó chịu hoặc gây ô nhiễm môi trường (lưu ý tại khu chứa chất thải, khu xử lý chất thải, khu ủ phân, sau quạt hút).

- Bố trí các khu vực lưu giữ các loại chất thải đúng quy định; Thu gom, phân loại, xử lý toàn bộ các loại chất thải bảo đảm an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định. Quản lý chất thải rắn theo Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ và quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/4/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Lưu ý thực hiện quy trình ủ phân theo đúng quy định ngành nông nghiệp; nghiêm cấm việc vận chuyển phân tươi ra khỏi dự án.

- Thực hiện báo cáo giám sát định kỳ 6 (sáu) tháng/lần (giám sát chất thải với tần suất ít nhất 03 (ba) tháng một lần và giám sát môi trường xung quanh 6 (sáu) tháng/lần trong quá trình hoạt động của dự án); cập nhật, lưu giữ số liệu quan trắc và gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, kiểm tra.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác: Bố trí diện tích đất trồng cây xanh theo quy định; có kế hoạch tổ chức thực hiện về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; thực hiện quy định pháp luật về an toàn hóa chất, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, quản lý tài nguyên nước.

- Tuân thủ quy định về công khai thông tin, dữ liệu về môi trường theo quy định tại Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ.

2.3. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong quy trình thi công, xây dựng và hoạt động dự án để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; thực hiện chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với người lao động tham gia thi công, xây dựng và vận hành dự án.

2.4. Dự án chỉ được phép đi vào hoạt động sau khi chủ dự án đã hoàn thành thực hiện các nội dung cam kết bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án, các yêu cầu bảo vệ môi trường nêu trên và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về môi trường kiểm tra, cấp giấy xác nhận theo quy định.

2.5. Trường hợp các quy chuẩn quốc gia có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy chuẩn mới.

3. Các điều kiện kèm theo:

Trước khi đưa dự án đi vào vận hành, Chủ dự án phải bổ sung văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về quản lý thoát nước về phương án tuyến thoát nước và tái sử dụng nước thải sau xử lý của dự án.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án, gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường và Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư của Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc, Chủ tịch UBND xã Xuân Hòa, Chủ dự án – Công ty TNHH Anh Khôi và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

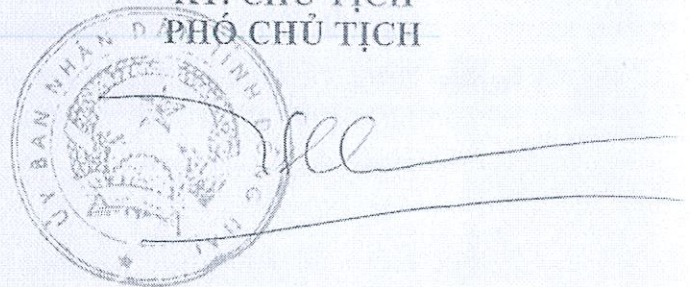
Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;

Lưu: VT, CNN, KT.

QĐĐTM. Xdtrainuoiqa480.000con-CtyAnhKhoi

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thị Mỹ Thanh